

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14 /2019/HS-ST
Ngày: 12/03/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chung và Ông Võ Văn Vỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phước là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; sinh năm 1996 tại: Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị X; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 14/11/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

2. Anh Lê Đức D; sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê Đức DG; sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

2. Mai Huỳnh Đ; sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

3. Chị Phạm Thị Lan A, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20h00 ngày 21/7/2017, Nguyễn Văn H đến tiệm internet PQ ở Thôn C, xã chơi game thì gặp Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H mượn điện thoại di động hiệu Sony Xperia-XA của T để liên lạc đón bạn tên V (chưa rõ nhân thân lai lịch) thì T đồng ý cho H mượn điện thoại. H cầm điện thoại của T đi đến ngã ba thôn N, xã T đón V và chở V về nhà chơi, trên đường đi thì xe mô tô của H bị hư hỏng, do không có tiền sửa xe nên H đã cầm cố điện thoại H đã mượn của T cho anh Lê Đức D với số tiền 1.000.000đồng, do không thấy H trả điện thoại nên T có tìm H đòi lại chiếc điện thoại nhưng H không trả, chỉ đưa sim điện thoại cho T và nói là đã mang điện thoại đi cầm cố. Sau đó, H chuộc lại chiếc điện thoại di động Sony Xperia-XA từ anh D và bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh thu giữ.

Sau khi bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh khởi tố vụ án hình sự và ra lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, H đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 04/4/2018 H trở về địa phương và tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể:

Vào khoảng 12 giờ 00 ngày 04/4/2018, Mai Huỳnh Đ cùng mẹ đi làm rẫy về nhà tại Thôn C, xã T, huyện D thì gặp Nguyễn Văn H đang ở nhà của Đ. Thấy Đ về, H bảo Đ chở Hoà về nhà thì Đức đồng ý và mượn xe mô tô của mẹ mang BS 49T7-2455 để chở H về nhà. Trên đường đi H rủ Đức đi chơi tới ngã ba Thôn N, xã T nên Đ đồng ý. Khi đi ngang nhà ông Lê Đức DG, H nhìn thấy trước nhà ông DG có một bánh xe xích máy đào nên H rủ Đức trộm cắp bánh xe xích để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Đ đồng ý và điều khiển xe quay lại công nhà ông DG gần chỗ để bánh xích, H xuống xe và giả vờ gọi “Chú DG ơi!” hai đến ba lần không có ai trả lời. Quan sát xung quanh vắng người nên H và Đ cùng nhau khiêng bánh xích lên xe, sau đó Đ điều khiển xe mô tô còn H ngồi phía sau yên xe giữ bánh xích ở giữa đi đến tiệm phở liệu của gia đình chị Phạm Thị Lan A tại Thôn N, xã T bán với giá 816.000đ. H chia cho Đ 400.000đ, số còn lại 416.000đ H giữ.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại thông báo kết luận định giá tài sản số 376 ngày 03/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Di Linh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia-XA trị giá 4.425.000đ.

Tại kết luận định giá tài sản số 296 ngày 21/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Di Linh kết luận: 01 bánh xích xe đào (đã qua sử dụng) trị giá 5.500.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 12/CTr-VKS ngày 25 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng truy tố Nguyễn Văn H về tội “Lạm

dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55; Điều 58, đề nghị xử phạt Nguyễn Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” và từ 09 tháng đến 12 tháng tù về “*Tội trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt là từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh đã thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia-XA đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết.

Người bị hại là anh Nguyễn Văn T đã nhận lại chiếc điện thoại bị chiếm đoạt và yêu cầu H bồi thường 2.000.000đ để sửa chữa chiếc điện thoại. Phía bị can H đã bồi thường số tiền 2.000.000đ theo yêu cầu của bị hại và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Đối với anh Lê Đức D, là người nhận cầm cố chiếc điện thoại di động từ H, khi nhận cầm cố anh D không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, nên hành vi của anh D không cấu thành tội phạm, sau đó H đã chuộc lại điện thoại và trả tiền cho anh D, anh D không có yêu cầu gì về dân sự, nên không xem xét.

Đối với hành vi của Mai Huỳnh Đ, tham gia phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” cùng Nguyễn Văn H đã được xét xử tại bản án số 41/2018/HSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh bị tuyên phạt 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự của vụ án trộm cắp tài sản đã được giải quyết tại bản án số 41/2018/HSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, do đó trong vụ án này không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng: Bị cáo H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn T, Lê Đức DG là bị hại; chị Phạm Thị Lan A, Lê Đức D là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin vắng mặt, anh Mai Huỳnh Đ vắng mặt không có lý do, nhưng trước đó đã có lời khai của họ ở cơ quan điều tra. Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng đều yêu cầu vẫn tiến hành xét xử. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng điều 292 Bộ luật TTHS vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Về tội danh và điều luật xét xử: Bị cáo Nguyễn Văn H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vào khoảng 20h00 ngày 21/7/2017, Nguyễn Văn H mượn điện thoại di động hiệu Sony Xperia-XA của anh Nguyễn Văn T để sử dụng gọi điện thoại cho bạn, thì anh T đồng ý cho Hòa mượn điện thoại. Sau khi H mượn được điện thoại của T, thì nảy sinh ý định chiếm đoạt và mang điện thoại của T đi cầm cố cho anh Lê Đức D lấy tiền tiêu xài sử dụng cho mục đích cá nhân. Tại thông báo kết luận định giá số 376 ngày 03/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Di Linh kết luận): 01 Điện thoại Di Động hiệu Sony Xperia – XA trị giá 4.425.000 đồng. Sau khi bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh khởi tố vụ án hình sự và ra lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, H đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 04/4/2018 H trở về địa phương và tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể: Vào khoảng 12 giờ 00 ngày 04/4/2018, Nguyễn Văn H cùng Mai Huỳnh Đ có hành vi trộm cắp 01 bánh xích xe đào của anh Lê Đức DG Tại kết luận định giá tài sản số 296 ngày 21/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản, xác định: 01 bánh xích xe đào đã qua sử dụng có trị giá 5.500.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bản cáo trạng, biên bản xác định hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ, việc lợi dụng lòng tin của chủ sở hữu, giao chiếc điện thoại di động hiệu Sony Xperia-XA cho bị cáo mượn sử dụng, nhưng trong quá trình sử dụng bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt và đã đem chiếc điện thoại đi cầm cố để lấy tiền là vi phạm pháp luật và sẽ bị nghiêm trị, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Sau khi vụ án được phát hiện và khởi tố đồng thời có lệnh bắt đối với Hòa, nhưng H trốn khỏi địa phương, trong thời gian bỏ trốn bị truy nã, bị cáo H lại tiếp tục rủ rê Mai Huỳnh Đ cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó trong vụ án trộm cắp tài sản, bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu hình phạt cao hơn so với bị cáo khác trong vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương làm cho nhân dân hoang mang bất bình lên án. Trong tình hình tội phạm xảy ra ở địa phương có chiều hướng phức tạp, đặc

biệt là tội phạm xâm phạm sở hữu, do vậy việc xét xử đối với bị cáo phải nghiêm minh, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có hành vi phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, chưa được xét xử, bỏ trốn và bị truy nã, lại tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là phạm tội 02 lần, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, sau khi bị truy nã, bị cáo ra đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017, được áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Người bị hại là anh Nguyễn Văn T đã nhận lại chiếc điện thoại bị chiếm đoạt và yêu cầu H bồi thường 2.000.000đ để sửa chữa chiếc điện thoại. Phía bị cáo H đã bồi thường số tiền 2.000.000đ theo yêu cầu của bị hại và anh Nguyễn Văn T đã nhận đủ. Tại phiên tòa anh T vắng mặt và có đơn không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Đối với anh Lê Đức D là người nhận cầm cố chiếc điện thoại di động từ H, khi nhận cầm cố anh D không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, nên hành vi của anh D không cấu thành tội phạm, sau đó H đã chuộc lại điện thoại và trả lại tiền cho anh D, anh D không có yêu cầu gì về dân sự, nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự của vụ án trộm cắp tài sản đã được quyết định tại bản án số 41/2018/HSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, do đó trong vụ án này không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55; Điều 58 và khoản 1 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H, phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 14/11/2018.

2. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng
- VKSND huyện Di Linh
- Công an huyện Di Linh
- Bị cáo; bị hại
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ, án văn
- Chi cục THA DS Di Linh

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thanh Hải